

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 87/2025/HSST
Ngày: 27/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Trần Thị Đới.
- Ông: Nguyễn Chí Lin.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – T, tham gia phiên tòa:** Ông Võ Quang M, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – T, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/HSST ngày 06/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐXXST-HS ngày 14/11/2025, đối với:

1. Bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Nguyễn Phước L**, sinh ngày 05/11/2000. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: L Biễn.

Nơi sinh tại: tỉnh Long An (nay là tỉnh T).

Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: ấp Giồng Lớn, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn Phúc, sinh năm 1974 (sống). Họ và tên mẹ: Trần Thị Thu Lan, sinh năm 1977 (sống). Anh, chị, em ruột: Có 01 người, sinh năm 2005. Vợ, con: Không.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2023/HSST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Phước L 03 năm 06 tháng

tù, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 25/02/2025, Nguyễn Phước L chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo Nguyễn Phước L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2025 đến nay tại Phân Trại tạm giam Hậu Nghĩa, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T (có mặt).

1.2. Họ và tên: **Trần Quốc Th**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1995; nơi sinh: Tỉnh T.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Mỹ Quý, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Trần Văn Duôn, sinh năm 1969 (sống). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1969 (sống). Anh, chị, em ruột: Có 01 người, sinh năm 1991. Vợ, con: Không.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2016/HSST ngày 11/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Trần Quốc Th 01 năm tù, về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HSST ngày 07/02/2017 của Tòa án quân sự Khu vực 1 – Quân khu 7, xử phạt Trần Quốc Th 10 tháng tù, về tội Gây rối trật tự công cộng, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2016/HSST, buộc Th chấp hành hình phạt chung là 01 năm 10 tháng tù. Ngày 09/02/2018, Trần Quốc Th chấp hành xong hình phạt tù.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Trần Quốc Th 02 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/12/2024, Trần Quốc Th chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

Tại Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với Trần Quốc Th trong thời gian 12 tháng, về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 27/8/2013, Trần Quốc Th chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo Trần Quốc Th đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 18/6/2025 đến nay tại Phân Trại tạm giam Hậu Nghĩa, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T (có mặt).

1.3. Họ và tên: **Nguyễn Phi H**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 01/5/1987; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp Thuận Tân B, phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12. Họ và tên cha: Nguyễn Phi Hùng, sinh năm 1966 (sống). Họ và tên mẹ: Lại Thị Lê Thúy, sinh năm 1966 (sống). Anh, chị, em ruột: Không. Vợ: Phan Kim Thu, sinh năm 1992 (đã ly hôn). Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền sự: 01 tiền sự.

Tại Quyết định số 116/QĐ-TA ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Phi H, trong thời gian 18 tháng. Ngày 01/9/2024, H chấp hành xong Quyết định.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Phi H 04 năm tù, về tội Cướp giật tài sản. Ngày 25/5/2022, Nguyễn Phi H chấp hành xong bản án.

Tại Quyết định số 297/QĐ-TA ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Phi H, trong thời gian 15 tháng. Ngày 01/7/2018, H chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo Nguyễn Phi H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2025 đến nay tại Phân Trại tạm giam Hậu Nghĩa, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T (có mặt).

2. Bị hại:

2.1. Ngô Thái Bảo, sinh năm 1972.

Địa chỉ: số 169B/3, ấp Bình Sơn, xã Vĩnh Công, tỉnh T (Trước đây là số 169B/3, ấp Bình Sơn, xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An).

Chỗ ở: Liên khu 5-6, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây là Liên khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh), xin vắng mặt.

2. 2. Lê Thành Tài, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Ấp 3, xã Bình Thành, tỉnh T (Trước đây là ấp 3, xã Tân Hiệp, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An). (xin vắng mặt)

3. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

3. 1. Nguyễn Đức Hoàng, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T. (vắng mặt)

3.2. Nguyễn Nhật Anh, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập, tỉnh T. (vắng mặt).

3.3. Nguyễn Hoàng Hân, sinh năm 2003.

Địa chỉ: ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T. (vắng mặt).

3.4. Nguyễn Tấn Cường, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 73/3A, ấp Tân Lâm, xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3.5. Đào Ngọc Trâm, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Số 44/7, ấp Chánh 2, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. *Người làm chứng:*

4. 1. Trần Văn Quốc, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T (vắng mặt).

4. 2. Lê Hoàng Mai Thanh, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nội dung vụ án được tóm lược như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/6/2025, Trần Hoàng Nhựt, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp Bình Hữu 2, xã Đức Lập, tỉnh T sử dụng số điện thoại 0707575357 gọi vào số điện thoại 0937874922 của Nguyễn Phước L rủ đi tìm tài sản chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài, Nhựt đồng ý. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu xanh đen, không gắn biển số của L đến nhà của Nhựt. Khi đến nơi, Nhựt đưa cho L 01 bộ dụng cụ bẻ khóa gồm: 01 mũi đoản và 01 cây T ngắn bằng kim loại, L cất vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người. Sau đó, Nhựt điều khiển xe mô tô của L chở L đi tìm tài sản chiếm đoạt, khi đi đến căn nhà số 112B thuộc ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa, tỉnh T, Nhựt phát hiện xe mô tô biển số 62K1-259.75 của Ngô Thái Bảo đang dựng phía trong nhà, không người trông coi, Nhựt và L thống nhất chiếm đoạt xe mô tô này. Sau đó, Nhựt dừng xe cách căn nhà nêu trên khoảng 10m đứng cạnh giới, L xuống xe lén lút đi đến vị trí để xe mô tô nói trên, sử dụng đoản bẻ khóa ổ khóa công tác điện xe mô tô này, khởi động máy xe điều khiển tẩu thoát, Nhựt điều khiển xe mô tô của L chạy phía sau.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L và Nhựt điều khiển 02 xe mô tô nêu trên đến tiệm game bắn cá bảng hiệu 68 thuộc ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T gặp Nguyễn Phi H. Tại đây, Nhựt kêu H điều khiển xe mô tô biển số 62K1-259.75 do Nhựt và L trộm cắp có được đến cầu Mỹ Bình thuộc Ấp 4, xã Mỹ Quý, tỉnh T bán cho người có tên Bích Chương, không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 5.000.000 đồng, Nhựt trả cho H tiền công 500.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, H nhận xe mô tô biển số 62K1-259.75 điều khiển đi tiêu thụ, đến khoảng 17 giờ ngày 09/6/2025, khi H điều khiển xe mô tô nêu trên đến Ấp 4, xã Mỹ Quý, tỉnh T bị Công an xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An (nay là Công an xã Mỹ Quý, tỉnh T) đang tuần tra, phát hiện lập biên bản, bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long

An (nay là Công an tỉnh T), Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Phi H.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 62K1-259.75.

Đến 09 giờ ngày 13/6/2025, L xem tin tức trên mạng xã hội thấy H đã bị bắt nên đến Công an xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là Công an xã Đức Hòa, tỉnh T) đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu đen, số máy: G3D4E-106618, số khung: RLCUG0610FK094858, không có biển số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu xanh.

Ngoài ra, qua điều tra xác định Trần Hoàng Nhựt và Nguyễn Phước L còn thực hiện hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10/6/2025, Trần Hoàng Nhựt gọi điện cho Nguyễn Phước L rủ đi tìm tài sản chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. Lúc này, L đang ở cùng với Trần Quốc Th tại nhà do Th thuê thuộc ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T, nên L rủ Th cùng đi tìm tài sản chiếm đoạt, Th đồng ý và đưa cho L 01 bộ dụng cụ bẻ khóa gồm 01 mũi đoản và 01 cây T gắn bằng kim loại, L lấy bộ dụng cụ cất vào trong túi áo khoát màu đen bên trái đang mặc trên người. Sau đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu xanh đen, không gắn biển số của L, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Satria 150, màu đen, gắn biển số xe xin số cùng đi đến nhà của Nhựt. Tại đây, Nhựt điều khiển xe mô tô của L chở L, Th điều khiển xe mô tô của Th đi trên các tuyến đường trên địa bàn xã Đức Hòa, tỉnh T tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đi đến nhà trọ Mơ Ước thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh T, Nhựt phát hiện xe mô tô, loại xe Exciter, màu sơn xanh đen, biển số 62F1- 286.22 của Lê Thành Tài đang dựng trong dãy nhà trọ không người trong coi, Nhựt, Th và L thống nhất chiếm đoạt xe mô tô này. Sau đó, Nhựt dừng xe lại đứng bên ngoài cùng với Th để canh giới, L xuống xe lén lút đi đến vị trí xe mô tô nêu trên, dùng đoản bẻ ổ khóa công tác điện, nhưng đoản bị gãy, mũi đoản bị kẹt bên trong ổ khóa, L bỏ phần đoản bị gãy còn lại vào trong túi áo khoát và đẩy xe mô tô này ra bên ngoài nhà trọ. Sau khi chiếm đoạt được xe, Nhựt điều khiển xe mô tô của L, dùng chân đẩy xe mô tô vừa chiếm đoạt do L điều khiển tẩu thoát, Th điều khiển xe mô tô của Th chạy phía sau. Khi đi được đoạn đường khoảng 30m, L vứt bỏ phần đoản bị gãy vào trong nắp cống ven đường, rồi tiếp tục tẩu thoát. Khi đi đến đoạn đường vắng người, cả nhóm dừng lại, Nhựt lấy 01 sợi kẽm trên cây cột điện bên đường, câu dây điện vào ổ khóa công tác điện, khởi động máy xe rồi cùng L và Th đi về nhà của Nguyễn Hoàng Hân tại ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T. Tại nhà của Hân, L đưa xe mô tô vừa chiếm đoạt có được cho Nguyễn Nhật Anh, kêu Nhật Anh đem về nhà cất giấu rồi L, Nhựt và Th ra về. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/6/2025, L điều khiển xe mô tô của L chở Nhựt đến nhà của Th, trong lúc đi thì Th gọi điện thoại cho L đề nghị mua lại xe mô tô biển số 62F1- 286.22 với số tiền 15.000.000 đồng và chia số tiền này thành 03 phần, L,

Nhật và Th mỗi người 01 phần, L và Nhật đồng ý. Sau đó, Th đến cửa hàng cầm đồ bảng hiệu 24H tại ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T cầm xe mô tô nhãn hiệu Satria 150 của Th cho Nguyễn Đức Hoàng được số tiền 10.000.000 đồng. Lúc này, sau khi chở Nhật về nhà của Nhật, L điều khiển xe mô tô của L đến cửa hàng cầm đồ 24H, chở Th về nhà của Hân. Trên đường đi, Th chia cho L số tiền 5.000.000 đồng (nhưng L chỉ lấy 3.000.000 đồng, trừ số tiền 2.000.000 đồng L nợ bạn gái của Th trước đó, Th chuyển khoản cho L số tiền 2.500.000 đồng, đưa cho L số tiền 500.000 đồng tiền mặt) và chuyển khoản cho Nhật số tiền 5.000.000 đồng. Tại nhà của Hân, Th đưa cho Nhật Anh số tiền 500.000 đồng và 01 biển số xe 59YA-087.85, kêu Nhật Anh đi thay ổ khóa xe, đèn xi nhan và biển số xe cho Th, Nhật Anh đồng ý. Sau đó, Hân điều khiển xe mô tô của L chở Nhật Anh về nhà lấy xe mô tô biển số 62F1- 286.22, đi mua ổ khóa, rồi quay lại đưa xe cho L chở Th ra về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nhật Anh thay ổ khóa, đèn xi nhan và biển số xe xong và đem xe đến nhà của Th đưa cho Th. Đến khoảng 18 giờ ngày 10/06/2025, Trần Quốc Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu xanh đen có gắn biển số 59YA-087.85 đến nhà của Hân, trên người của Th có 01 bộ dụng cụ bẻ khóa xe gồm 01 đoạn dài 7,5cm và 01 ống điều loại 8mm dài 12cm bằng kim loại bị lực lượng Công an mời về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số: 62K1-259.75 trị giá 9.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số 62F1-286.22 trị giá 33.740.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 42.740.000 đồng.”

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSĐH ngày 30/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân nhân dân Khu vực 3 – T truy tố bị cáo Nguyễn Phước L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; **truy** tố bị cáo Trần Quốc Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Phi H về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà các bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Quốc Th mức hình phạt tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Phi H phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Phi H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu, sung ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen, có gắn biển số xe xin số. Xe mô tô này do Trần Quốc Th mua lại của người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại tiệm game bắn cá bảng hiệu 168 thuộc ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T. Xe mô tô này không có biển số, không giấy tờ, không có số khung, số máy, không làm thủ tục mua bán xe.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu đen, số máy: R3D4E-106618, số khung: RLCUG0610FK094858, không có biển số do Nguyễn Phước L mua lại xe mô tô này tại tiệm mua bán xe cũ, không rõ bảng hiệu, địa chỉ, chưa làm thủ tục đăng ký xe. L sử dụng phương tiện này dùng vào việc phạm tội.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh. Là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ bẻ khóa xe gồm 01 đoạn dài 7,5cm và 01 ống điều loại 8mm dài 12cm bằng kim loại; 01 biển số 59YA-087.85; 01 ổ khóa xe loại Exciter 150, đã bị cạy khóa; 02 đèn xi nhan loại Exciter 150.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 62K1-259.75, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Ngô Thái Bảo xong vào ngày 10/9/2025. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu xanh đen và 01 biển số 62F1-286.22, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Lê Thành Tài xong vào ngày 10/9/2025 nên không đề cập, xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Ngô Thái Bảo, Lê Thành Tài vắng mặt nhưng có lời khai: sau khi nhận lại tài sản chiếm đoạt, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Đức Hoàng vắng mặt nhưng có lời khai: không yêu cầu Trần Quốc Th bồi Th, trả lại số tiền 10.000.000 đồng (số tiền nhận cầm xe mô tô hiệu Honda Satria của Th) nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – T đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1]. *Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T), của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – T), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, **truy tố đã** thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về xét xử vắng mặt:*

Bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung.

[3]. *Về hành vi phạm tội của các bị cáo,*

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – T đã truy tố.

Khoảng 09 giờ ngày 09 tháng 6 năm 2025 tại ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa, tỉnh T), Trần Hoàng Nhựt và Nguyễn Phước L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 62K1-259.75, trị giá 9.000.000 đồng của Ngô Thái Bảo. Sau đó, Nhựt và L điều khiển xe mô tô vừa chiếm đoạt có được đến ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T thuê Nguyễn Phi H điều khiển xe đến ấp 4, xã Mỹ Quý, tỉnh T tiêu thụ, với số tiền công là 500.000 đồng (Hải biết rõ xe mô tô này do phạm tội mà có). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô nói trên đến Ấp 4, xã Mỹ Quý, tỉnh T thì bị Công an xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An (nay là Công an xã Mỹ Quý, tỉnh T) phát hiện lập biên bản. Đến 09 giờ ngày 13/6/2025, Nguyễn Phước L đến Công an xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là Công an xã Đức Hòa, tỉnh T) đầu thú hành vi phạm tội.

Ngoài ra, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại nhà trọ Mơ Ước thuộc ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa, tỉnh T, Nguyễn Phước L, Trần Hoàng Nhựt và Trần Quốc Th còn có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 62F1-286.22, trị giá 33.740.000 đồng của Lê Thành Tài. Sau đó, Th đề nghị mua lại xe mô tô này với số tiền 15.000.000 đồng, L, Nhựt và Th chia nhau mỗi người được số tiền 5.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo trước toà phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên

bản định giá tài sản và tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong đó bị cáo Nguyễn Phước L đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt nhưng được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội nên bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Quốc Th, theo bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 27/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đã tái phạm chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trần Phi H qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ vụ án thể hiện: Bị cáo H biết rõ xe mô tô biển số 62k1.259.75 do bị cáo L trộm cắp mà có nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đồng ý nhận xe trên đi tiêu thụ giúp cho bị cáo L. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Phi H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – T đã truy tố các bị cáo L, Th và H với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi của Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th và Nguyễn Phi H nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của L, Th xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại Ngô Thái Bảo và Lê Thành Tài. Hành vi của Nguyễn Phi H trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Ngô Thái Bảo.

[4]. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, **lười lao động** nên các bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Trong đó, bị cáo L giữ vai trò rủ rờ và trực tiếp thực hiện tội phạm cùng với bị cáo Th; bị cáo H phạm tội độc lập.

[5]. *Xét nhân thân các bị cáo:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo L, Th, H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L đầu thú khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, do chính sách pháp luật có sự thay đổi, bị cáo H có tiền án nhưng đã được xóa án tích, vẫn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội từ 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân về việc áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như trên đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen, có gắn biển số xe xin số. Xe mô tô này do Trần Quốc Th mua lại của người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại tiệm game bắn cá bảng hiệu 168 thuộc ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh, tỉnh T. Xe mô tô này không có biển số, không giấy tờ, không có số khung, số máy.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu đen, số máy: R3D4E-106618, số khung: RLCUG0610FK094858, không có biển số do Nguyễn Tấn Cường, sinh năm 1974, nơi cư trú: Số 73/3A, ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký, Cường đã bán xe mô tô này cho người không rõ họ tên, địa chỉ, không làm thủ tục mua bán. Sau đó, Nguyễn Phước L mua lại xe mô tô này tại tiệm mua bán xe cũ, không rõ bảng hiệu, địa chỉ, chưa làm thủ tục đăng ký xe. Đây là phương tiện bị cáo L dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ bẻ khóa xe gồm 01 đoạn dài 7,5cm và 01 ống điều loại 8mm dài 12cm bằng kim loại; 01 biển số 59YA-087.85; 01 ổ khóa xe loại Exciter 150, đã bị cạy khóa; 02 đèn xi nhan loại Exciter 150 là phù hợp với khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh xám, biển số 62K1-259.75, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Ngô Thái Bảo xong vào ngày 10/9/2025. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu xanh đen và 01 biển số 62F1-286.22, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Lê Thành Tài xong vào ngày 10/9/2025 nên không đề cập, xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thành Tài, Ngô Thái Bảo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, không yêu cầu gì khác về phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Ông Nguyễn Đức Hoàng vắng mặt nhưng có lời khai không yêu cầu bị cáo Trần Quốc Th bồi Th số tiền 10.000.000 đồng nhận cầm cố xe gắn máy do bị cáo Th cầm cố nên không đề cập, xem xét.

[8]. Đối với Trần Hoàng Nhựt có hành vi cùng thực hiện tội phạm với Nguyễn Phước L và Trần Quốc Th, nhưng Nhựt hiện không cư trú tại địa phương, chưa làm việc được với Nhựt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định truy tìm đối với Nhựt nhưng không có kết quả, nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của Trần Hoàng Nhựt thành vụ án khác để tiếp tục điều tra, xử lý sau theo Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số A5336 ngày 10/9/2025.

Đối với Nguyễn Nhật Anh có hành vi giúp sức cho Trần Quốc Th trong việc thay đổi ổ khóa và đèn xi nhan của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, biển số 62P1-286.22 do Th trộm cắp mà có, về ý thức Nhật Anh chỉ thu L từ việc sửa xe, không bàn bạc, hứa hẹn trước, không tiêu thụ tài sản. Riêng Nguyễn Hoàng Hân chỉ đi với Nhật Anh và đưa rước Nhật Anh mua phụ tùng sửa xe, không có mục đích vụ L và không hưởng L ích từ việc sửa xe. Hành vi trộm cắp tài sản của Trần Quốc Th đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển số 62P1-286.22, trị giá 33.740.000 đồng cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do Trần Quốc Th có 02 tiền án chưa được xóa án tích, đã tái phạm nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó hành vi của Nguyễn Nhật Anh chịu trách nhiệm đối với hành vi trộm cắp tài sản của Th thuộc khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội Che giấu tội phạm hoặc Không tố giác tội phạm.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th và Trần Phi H, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2025.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quốc Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Phi H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2025.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th, Nguyễn Phi H. Thời hạn tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2025) để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước các vật chứng sau: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen, có gắn biển số xe xin số; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu đen, số máy: R3D4E-106618, số khung: RLCUG0610FK094858, không có biển số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ bẻ khóa xe gồm 01 đoạn dài 7,5cm và 01 ống điều loại 8mm dài 12cm bằng kim loại; 01 biển số 59YA-087.85; 01 ổ khóa xe loại Exciter 150, đã bị cạy khóa; 02 đèn xi nhan loại Exciter 150.

Vật chứng hiện do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – T quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKSKV3 ngày 30/9/2025 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 166-30/9/2025 ngày 30/9/2025.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Th vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Phước L, Trần Quốc Th, Nguyễn Phi H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh T;
- Viện KSND tỉnh T;
- Công an tỉnh T;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Phân trại tạm giam Hậu Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức

Bị hại Nguyễn Ngọc Long vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra, truy tố ông Long có lời khai: đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, không có yêu cầu gì khác về phần trách nhiệm dân sự.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đinh San San vắng mặt nhưng có lời khai không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trả lại số tiền 3.500.000đ đã nhận cầm cố các xe gắn máy.

.....

Thành viên Hội đồng xét xử

Chủ tọa phiên tòa

La Văn Việt – Nguyễn Chí Lin

Văn Công Thức

